

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

TRUNG TÂM THÔNG TIN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ QUỐC GIA

Dự thảo 1

**TRUNG TÂM THÔNG TIN KHOA HỌC
VÀ CÔNG NGHỆ QUỐC GIA**

**ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN
GIAI ĐOẠN 2006-2010
VÀ
TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2015**

Hà Nội, 1 tháng 8 năm 2005

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
TRUNG TÂM THÔNG TIN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ QUỐC GIA

Dự thảo 1

**TRUNG TÂM THÔNG TIN KHOA HỌC
VÀ CÔNG NGHỆ QUỐC GIA**

**ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN
GIAI ĐOẠN 2006-2010
VÀ
TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2015**

Hà Nội, 1 tháng 8 năm 2005

I. BỐI CẢNH CHUNG

Việt Nam sau 20 năm đổi mới đã lớn mạnh lên nhiều cả về thể và lực. Hội nhập kinh tế quốc tế đã và đang mở ra nhiều cơ hội để đổi mới và phát triển kinh tế-xã hội nhanh hơn. Tuy nhiên, đất nước vẫn còn trong tình trạng kém phát triển và tụt hậu xa về kinh tế, khoa học và công nghệ so với nhiều nước trong khu vực. Hoạt động thông tin khoa học và công nghệ chưa ngang tầm với đòi hỏi của sự nghiệp CNH, HĐH và tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế. Khu vực dịch vụ nói chung, dịch vụ khoa học và công nghệ nói riêng còn rất yếu và rất thiếu.

Mục tiêu tổng quát giai đoạn 2006-2010 của Đảng và Nhà nước ta là "*Phát huy sức mạnh toàn dân tộc, tiếp tục đổi mới mạnh mẽ và đồng bộ hơn, động viên mọi nguồn lực của toàn xã hội, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, chủ động và tích cực hội nhập quốc tế, phát triển nhanh và bền vững hơn nhằm sớm đưa nước ta ra khỏi tình trạng nước kém phát triển, tạo nền tảng để đến năm 2020 nước ta trở thành một nước công nghiệp theo hướng hiện đại*". "*Phấn đấu đến năm 2010 năng lực khoa học và công nghệ của đất nước đạt trình độ trung bình tiên tiến trong khu vực*" (Dự thảo Đề cương Báo cáo chính trị tại Đại hội X của Đảng).

Giai đoạn 2006-2010 là giai đoạn tiếp tục tổ chức triển khai và đưa vào cuộc sống Luật Khoa học và công nghệ, Chiến lược phát triển khoa học và công nghệ đến năm 2010, Nghị định 159/2004/NĐ-CP của Chính phủ về hoạt động thông tin khoa học và công nghệ, Đề án phát triển thị trường công nghệ, ...

Trung tâm Thông tin Khoa học và Công nghệ Quốc gia phần đầu thực hiện tốt các chức năng, nhiệm vụ chủ yếu được Chính phủ giao trong giai đoạn mới hiện nay:

- Đầu mối liên kết trung tâm của mạng lưới các tổ chức dịch vụ thông tin khoa học và công nghệ;
- Thông tin, phổ biến, tuyên truyền về khoa học và công nghệ;
- Tổ chức hoạt động và quản lý:
 - + Chợ Công nghệ và Thiết bị Việt Nam;
 - + Thư viện Trung ương về khoa học và công nghệ;
 - + Mạng Thông tin khoa học và công nghệ Việt Nam (VISTA).
- Thực hiện việc đăng ký chính thức các tài liệu, kết quả thực hiện các chương trình, đề tài, dự án nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, điều tra cơ bản cấp Nhà nước và cấp Bộ.

(Điều 8, Nghị định 159/2004/NĐ-CP ngày 31 tháng 8 năm 2004 của Chính phủ về hoạt động thông tin khoa học và công nghệ).

Các chức năng, nhiệm vụ cụ thể của Trung tâm đã được Bộ trưởng Bộ Khoa học và công nghệ giao trong Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Trung tâm thông tin khoa học và công nghệ quốc gia cũng là căn cứ quan trọng và trực tiếp để xác định các định hướng phát triển của Trung tâm trong giai đoạn từ nay đến năm 2010.

II. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN TRUNG TÂM THÔNG TIN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ QUỐC GIA GIAI ĐOẠN 2006-2010

1. Xúc tiến và phát triển thị trường khoa học và công nghệ

Thị trường khoa học và công nghệ là một trong 5 thị trường cơ bản cần được phát triển để hình thành nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở nước ta từ nay đến 2010. Được Chính phủ giao nhiệm vụ tổ chức hoạt

động và quản lý Chợ Công nghệ và Thiết bị Việt Nam, Trung tâm Thông tin KHCN Quốc gia xác định việc tham gia xúc tiến và phát triển thị trường khoa học và công nghệ trong thời gian tới là một định hướng mang tính chiến lược và đột phá. Những nội dung hoạt động cơ bản theo định hướng này bao gồm:

1.1. Tổ chức hoạt động và quản lý Techmart

- Tổ chức Techmart Việt Nam (2 năm một lần)
- Tổ chức Techmart khu vực (theo 7 vùng kinh tế)
- Hỗ trợ Techmart các địa phương
- Tổ chức và tham dự các Techmart khu vực và quốc tế

1.2. Phát triển Techmart Việt Nam trên mạng (Techmart ảo) theo hướng

phát triển một cổng giao dịch điện tử về thị trường khoa học và công nghệ của Việt Nam và liên thông với các cổng giao dịch công nghệ khu vực và thế giới;

1.3. Phát triển Sàn giao dịch công nghệ(cố định, thường xuyên) tại Hà Nội

- Tạo mắt hình thành cơ sở hạ tầng ban đầu tại 24 Lý Thường Kiệt, Hà Nội

- Tổ chức các phiên giao dịch chuyên ngành, liên ngành

- Tổ chức các Techmart chuyên đề quốc tế

- Xây dựng và vận hành Trung tâm thông tin môi giới và xúc tiến thương mại hoá các sản phẩm khoa học và công nghệ

1.4. Hoạt động "Hậu Techmart"

- Theo dõi, tổng hợp tình hình triển khai các giao dịch sau khi tham gia các Techmart của các đối tác;

- Tổ chức các hội nghị, hội thảo tác thành và thúc đẩy các giao dịch công nghệ, nhân rộng các công nghệ điển hình, tiêu biểu, có sức lan toả trong sản xuất và đời sống;

- Hỗ trợ hoàn thiện hồ sơ công nghệ có thể chuyển giao;

- Hỗ trợ tìm kiếm, tra cứu và tư vấn trong giao dịch công nghệ.

1.5. Nâng cao nhận thức và phổ biến khoa học và công nghệ trên các phương tiện thông tin đại chúng

- Tham gia xây dựng các chương trình KHCN trên VTV và các đài phát thanh-truyền hình địa phương
- Hỗ trợ các chương trình KHCN trên Đài tiếng nói Việt Nam và đài phát thanh các địa phương
- Hỗ trợ các trang KHCN trên các báo Trung ương và địa phương
- Xây dựng CSDL đa phương tiện "Hồ sơ công nghệ" nhằm tư liệu hóa và giới thiệu, phổ biến thông tin về:
 - + Kết quả nổi bật của các chương trình, đề tài, dự án KHCN trọng điểm cấp Nhà nước qua các giai đoạn
 - + Hồ sơ các công nghệ sẵn sàng cho chuyển giao, nhân rộng
 - + Phim tư liệu KHCN
 - + Hồ sơ các phát minh, sáng chế có tính đột phá của khoa học và công nghệ thế giới
 - Tổ chức các cuộc thi "Báo chí với khoa học và công nghệ"
 - Tổ chức các hoạt động tôn vinh, khuyến khích năng lực sáng tạo và sự đóng góp nổi bật của các nhà khoa học, tập thể, cá nhân sáng kiến, cải tiến
 - Biên soạn và phổ biến "Thông cáo báo chí" định kỳ (hàng tháng) và đột xuất để định hướng và hỗ trợ báo giới phản ánh và nhận định chính xác, kịp thời và khách quan về KHCN (Giao ban báo chí KHCN)
 - Tổ chức và tham gia các triển lãm trong nước và quốc tế về KHCN

2. Phát triển Hệ thống thông tin KHCN nông thôn

Phổ biến tri thức khoa học, thúc đẩy ứng dụng và chuyển giao khoa học và công nghệ phục vụ phát triển kinh tế-xã hội nông thôn và miền núi là một nội dung quan trọng trong chiến lược đẩy mạnh CNH, HDH nông nghiệp, nông

thôn, góp phần xoá đói, giảm nghèo và vươn lên làm giàu ở nông thôn, miền núi. Phát triển Hệ thống thông tin khoa học và công nghệ nông thôn là một nội dung cơ bản trong Chương trình "Xây dựng mô hình ứng dụng và chuyển giao khoa học và công nghệ phục vụ phát triển kinh tế-xã hội nông thôn và miền núi" giai đoạn từ nay đến năm 2010. Đây cũng là định hướng chiến lược góp phần khắc phục tình trạng bất bình đẳng giữa nông thôn-thành thị, giữa miền núi-dồng bằng trong cơ hội và khả năng tiếp cận, sử dụng và phổ biến tri thức khoa học cũng như việc hưởng các phúc lợi về dịch vụ KHCN nói chung và dịch vụ thông tin KHCN nói riêng của đồng bào người dân ở nông thôn, miền núi. Với việc phát triển Hệ thống thông tin khoa học và công nghệ nông thôn, sự tut hậu, khác biệt về kỹ thuật số ở nước ta cũng sẽ được khắc phục một cách đáng kể.

Theo định hướng này, Trung tâm Thông tin KHCN Quốc gia sẽ tập trung nỗ lực để triển khai các hoạt động chủ yếu như sau:

- Nhân rộng mô hình cung cấp thông tin KHCN phục vụ phát triển kinh tế-xã hội tại các xã, phường;
- Xây dựng và phát triển mô hình phổ biến tri thức khoa học và thông tin chuyển giao công nghệ tuyến quận, huyện;
- Hình thành và phát triển Mạng thông tin KHCN nông thôn, miền núi hoạt động trên quy mô toàn quốc (từ Trung ương tới cơ sở).

Chỉ tiêu cần đạt:

- Tới năm 2010:
 - + 100 % các địa phương xây dựng và nhân rộng Mô hình cung cấp thông tin KHCN phục vụ phát triển kinh tế-xã hội tại xã, phường;
 - + 100% các địa phương xây dựng và nhân rộng Mô hình cung cấp thông tin phục vụ phổ biến tri thức khoa học và chuyển giao công nghệ tuyến quận, huyện;

+ Hình thành và phát triển Mạng thông tin KHCN nông thôn, miền núi có nội dung phong phú, thiết thực, cập nhật và có cơ chế chia sẻ thông tin thuận lợi, hiệu quả dựa trên các công nghệ thông tin hiện đại.

3. Phát triển dịch vụ thông tin KHCN phục vụ các doanh nghiệp

Các doanh nghiệp là lực lượng nòng cốt trong phát triển kinh tế và hội nhập quốc tế. Cung cấp dịch vụ thông tin khoa học và công nghệ nhằm hỗ trợ các doanh nghiệp trong đổi mới công nghệ, tăng sức cạnh tranh là một định hướng vô cùng quan trọng, đòi hỏi Trung tâm thông tin KHCN Quốc gia phải tập trung vào các nội dung chủ yếu như sau:

- Phát triển Ngân hàng cung cấp thông tin KHCN phục vụ các doanh nghiệp, nhất là các doanh nghiệp vừa và nhỏ;
- Triển khai dịch vụ thông tin cảnh báo cạnh tranh và cảnh báo chiến lược;
- Triển khai các dịch vụ tra cứu-chỉ dẫn thông tin theo yêu cầu của các doanh nghiệp
- Hình thành và phát triển Mạng thông tin KHCN phục vụ các doanh nghiệp.

Chỉ tiêu cần đạt:

- + Thiết kế và đưa vào khai thác Ngân hàng và Mạng thông tin KHCN phục vụ các doanh nghiệp (năm 2006-2007)
- + Triển khai Trung tâm dịch vụ tra cứu-chỉ dẫn cho các doanh nghiệp (2006-2007)
- + Triển khai dịch vụ thông tin cảnh báo cạnh tranh và cảnh báo chiến lược (2007-2010)

4. Hiện đại hóa và nâng cao chất lượng hoạt động của Thư viện Trung ương của cả nước về khoa học và công nghệ

Với tư cách là Thư viện trung ương của cả nước về khoa học và công nghệ, Trung tâm thông tin KHCN Quốc gia phải扮演 đầu mối đảm bảo ngưỡng an ninh quốc gia về thông tin KHCN trong nước và quốc tế. Trong giai đoạn từ nay đến năm 2010, Trung tâm chú trọng triển khai các nội dung hoạt động cơ bản như sau:

4.1. Hiện đại hóa dây chuyền thư viện và cơ sở vật chất kỹ thuật hiện có.

4.2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, hướng dẫn, huấn luyện và trợ giúp bạn đọc.

4.4. Tổ chức và triển khai Dịch vụ cung cấp tài liệu theo yêu cầu (Document Delivery Services) theo các chuẩn quốc tế;

4.5. Tăng cường phát triển nguồn tin thiết yếu cho cả nước về KHCN và phát triển kinh tế. Làm nòng cốt phát triển Tổ hợp thư viện về bờ xung và chia sẻ và khai thác các nguồn tin điện tử trực tuyến (Library Consortium on online e-resources).

5. Hoàn thiện và phát triển Mạng thông tin khoa học và công nghệ Việt Nam - trung tâm liên kết mạng lưới các tổ chức dịch vụ thông tin KHCN

5.1. Hoàn thiện và nâng cấp hệ thống phần mềm theo hướng một Cổng thông tin tích hợp về khoa học và công nghệ của Việt Nam;

5.2. Phát triển các nội dung số hóa theo hướng chuyên nghiệp và hiện đại, đặc biệt các CSDL toàn văn phản ánh kết quả hoạt động khoa học và công nghệ Việt Nam và thế giới.

5.3. Thường xuyên nâng cấp năng lực truy cập, lưu giữ, xử lý, an ninh và phổ biến thông tin trên mạng.

Chỉ tiêu cần đạt:

- Tốc độ truy cập: 2 Mbs trở lên
- Công thông tin tích hợp, đầy đủ nhất về KHCN ở Việt Nam
- Các CSDL và các nguồn tin số hoá có nội dung phong phú, thiết thực, được cập nhật hàng ngày về KHCN trong nước và thế giới
- Đạt tính chuyên nghiệp và qui mô công nghiệp. An ninh mạng và an toàn tài nguyên thông tin được đảm bảo.

6. Triển khai Trung tâm đăng ký, lưu giữ và phổ biến các kết quả nhiệm vụ khoa học và công nghệ

- Thực hiện nghiêm chỉnh và chuyên nghiệp chức năng cơ quan nhà nước có thẩm quyền về đăng ký, giao nộp và lưu giữ tài liệu, kết quả các nhiệm vụ KHCN cấp Bộ và cấp Nhà nước;
- Xây dựng và vận hành CSDL toàn văn về các đề tài, dự án;
- Tổ chức phổ biến, cung cấp thông tin kịp thời, đầy đủ về các đề tài, dự án

Chỉ tiêu cần đạt:

- Năm 2006-2007: 60 % các đề tài, dự án được đăng ký
- Năm 2008-2010: 90% các đề tài, dự án được đăng ký
- Có công cụ và khả năng cung cấp thông tin thống kê phục vụ quản lý nhà nước về nghiên cứu và phát triển.

7. Đẩy mạnh công tác nghiên cứu và phân tích thông tin phục vụ lãnh đạo, quản lý

- Thực hiện tốt nhiệm vụ đầu mối cung cấp thông tin phân tích cho các cơ quan lãnh đạo Đảng và Nhà nước;
- Thực hiện tốt nhiệm vụ cung cấp nội dung thông tin liên quan đến lĩnh vực KHCN cho Website Chính phủ;
- Xuất bản sách Khoa học và công nghệ Việt Nam và sách Khoa học và công nghệ thế giới.

8. Tham gia xây dựng và phát triển Hệ thống thông tin quốc gia về khoa học và công nghệ

- Tham gia xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật về thông tin KHCN theo sự phân công của Bộ;
- Thúc đẩy việc đưa Nghị quyết 159/CP về hoạt động thông tin KHCN vào cuộc sống;
- Chỉ đạo nghiệp vụ, xây dựng và áp dụng các chuẩn quốc gia và quốc tế về thông tin KHCN;
- Đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ thông tin KHCN cho mạng lưới các tổ chức dịch vụ thông tin KHCN;
- Điều hòa, phối hợp các hoạt động hợp tác quốc tế về thông tin KHCN;
- Tư vấn trong quy hoạch và phát triển các thư viện điện tử của các ngành, địa phương, phát triển các tổ chức dịch vụ thông tin KHCN,...

10. Phát triển nguồn nhân lực chuyên nghiệp và năng động

- Quy hoạch đội ngũ cán bộ. Hình thành đội ngũ cán bộ cốt cán đồng bộ cả về chất và lượng, có năng lực quản lý, điều hành công việc tốt;
- Đầu tư vào lớp cán bộ trẻ: Đào tạo, bồi dưỡng thường xuyên, liên tục về chuyên môn, nghiệp vụ và ngoại ngữ; tích luỹ kinh nghiệm nghề nghiệp nhanh, tăng cường sự gắn kết, tích hợp nghề nghiệp. Thực hiện điều động, biệt phái, luân chuyển cán bộ giữa các mảng công việc, các khâu trong dây chuyền công nghệ của cơ quan;
- Có chế độ, chính sách hợp lý, tiến bộ và mạnh mẽ để động viên, khuyến khích năng lực sáng tạo, sự đóng góp và gắn bó của tập thể, cá nhân với công tác và sự nghiệp của đơn vị, cơ quan.

11. Xây dựng Thư viện điện tử quốc gia về khoa học và công nghệ

- Xây dựng và triển khai bước đầu Dự án **Thư viện điện tử quốc gia về khoa học và công nghệ** tại khuôn viên 24-26 Lý Thường Kiệt, Hà Nội theo hướng một Tập đoàn dịch vụ công về thông tin KHCN, bao gồm:

- + Thư viện điện tử Trung ương của cả nước về KHCN với vai trò đầu mối liên kết trung tâm (Central Hub) của Hệ thống thông tin quốc gia về khoa học và công nghệ, đủ sức phục vụ hàng vạn người tại chỗ và hàng triệu người qua mạng;
- + Sàn giao dịch công nghệ trung tâm của cả nước - trung tâm thúc đẩy thương mại hóa sản phẩm KHCN và cầu nối các nhà khoa học và các doanh nghiệp;
- + Trung tâm giao lưu, hội nghị, hội thảo khoa học quốc gia và quốc tế;
- + Bảo tàng trung ương về khoa học và công nghệ của Việt Nam.

III. TÀM NHÌN ĐẾN NĂM 2015

Từ nay đến năm 2015, kinh tế tri thức phát triển mạnh ở hầu hết các nước tiên tiến, kéo theo sự nhập cuộc của các nước đang phát triển, trong đó có Việt Nam. Trong lĩnh vực công nghệ thông tin, thời kỳ định hướng mạng (network-centered) được tiếp nối một cách mạnh mẽ bởi thời kỳ định hướng nội dung (content-centered) trên phạm vi toàn cầu. Sự cách biệt, tụt hậu về kỹ thuật số (digital divide) sẽ trở nên rất gay gắt trên mọi lĩnh vực, mọi quy mô. Khu vực dịch vụ sẽ có vai trò chi phối trong phát triển kinh tế-xã hội của mỗi quốc gia-dân tộc. Năng lực sáng tạo về khoa học và công nghệ, trình độ phát triển của lực lượng sản suất tiên tiến sẽ là biểu hiện tập trung của sức cạnh tranh, lợi thế so sánh của mỗi dân tộc. Tri thức khoa học, thông tin khoa học và công nghệ sẽ có

vai trò đặc biệt quan trọng trong phát triển kinh tế-xã hội và kinh tế tri thức. Dịch vụ công về thông tin khoa học và công nghệ sẽ đóng vai trò khơi dậy, nuôi dưỡng và thúc đẩy các hoạt động sáng tạo, đổi mới của mọi tổ chức, cá nhân trong xã hội.

Tới năm 2015, Trung tâm thông tin khoa học và công nghệ quốc gia phấn đấu trở thành Tập đoàn dịch vụ công về thông tin khoa học và công nghệ, trong đó có:

- Thư viện điện tử quốc gia về khoa học và công nghệ đạt trình độ tiên tiến trong khu vực;
- Ngân hàng dữ liệu quốc gia cung cấp thông tin khoa học và công nghệ cần thiết cho các doanh nghiệp, các tổ chức khoa học và công nghệ;
- Trung tâm xúc tiến thị trường công nghệ, bao hàm Techmart ảo, Sàn giao dịch công nghệ, Techmart Việt Nam, Techmart khu vực,...;
- Mạng thông tin khoa học và công nghệ Việt Nam, Mạng tích hợp bao hàm cả Mạng thông tin KHCN phục vụ các doanh nghiệp và Mạng thông tin khoa học và công nghệ nông thôn;
- Trung tâm thông tin cảnh báo cạnh tranh về khoa học và công nghệ;
- Trung tâm nghiên cứu-triển khai và phát triển nguồn nhân lực có trình độ cao về thông tin khoa học và công nghệ;
- Bảo tàng quốc gia về khoa học và công nghệ góp phần giáo dục truyền thống và nâng cao nhận thức của xã hội về khoa học và công nghệ.

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

TRUNG TÂM THÔNG TIN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ QUỐC GIA

Dự thảo 1

**TRUNG TÂM THÔNG TIN KHOA HỌC
VÀ CÔNG NGHỆ QUỐC GIA**

**ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN
GIAI ĐOẠN 2006-2010
VÀ
TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2015**

Hà Nội, 1 tháng 8 năm 2005